

Bản án số: **488/2024/HS-ST**
Ngày: 26-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Văn Dũng**

Ông **Lê Văn Bình**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Thơm** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 225/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 410/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 99/2024/HSST-QĐ ngày 31 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. W LANPEI, sinh ngày 06/3/1994 tại Giang Tô; nơi thường trú: thành phố T, tỉnh Giang Tô, Trung Quốc; nơi cư trú: C Tòa T, số I P, quận C, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Tiểu học; dân tộc: Hán; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Trung Quốc; số hộ chiếu: ED2038198, cấp ngày 08/5/2018, nơi cấp: Trung Quốc; con ông Wang H và bà Qiu Ji X; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H, có mặt.

2. LÊ VĂN L, sinh ngày 15/8/2000 tại Thái Bình; ĐKKHKT và nơi cư trú: D Đ, phường H, TP M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do;

trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị M; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/01/2024 đến ngày 02/02/2024, hiện tại ngoại có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo W LanPei và Lê Văn L:**

Ông **Trần Khắc T1** - Luật sư Văn phòng L3 thuộc Đoàn luật sư thành phố H, có mặt.

*** Người phiên dịch:**

Bà **Lưu Lan O**, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khu B, Lô F, phường T, quận Đ, TP Hà Nội; trình độ: Đại học; số hiệu bằng: C775794, cấp ngày 21/6/2006 tại trường Đại học N, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn L, sinh ngày 12/8/2000, trú tại số D Đ, phường H, TP M, tỉnh Quảng Ninh thuê nhà và sau đó cho người Trung Quốc có hộ chiếu, visa thuê lại 07 căn hộ tại Hà Nội để hưởng chênh lệch 03 triệu đồng/tháng/căn hộ. Ngày 25/01/2024, Phòng Q - Công an thành phố H và Công an quận C đã tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện:

- (1) Căn hộ R1 0807 - Gold M - B, 02 người Trung Quốc có hộ chiếu, visa;
- (2) Căn hộ R3 2402 - Gold M - B, 03 người Trung Quốc có hộ chiếu, visa;
- (3) Căn hộ 24.5 - I - N, 02 người Trung Quốc có hộ chiếu, visa;
- (4) Căn hộ S3-102 - M, Cầu G, 04 người Trung Quốc có hộ chiếu, visa;
- (5) Căn hộ 3101 The Sun M, N, 02 người Trung Quốc có hộ chiếu, visa;
- (6) Căn hộ 3006 The Sun M, N, 02 người Trung Quốc có hộ chiếu, visa;
- (7) Căn hộ 2506 T, Cầu G, 03 người Trung Quốc, gồm Wang L1, W, An Jian X1 (có hộ chiếu, visa) và 06 người Trung Quốc là Wu Jia S (tên thường gọi là A J), Gan Guo Y (tên thường gọi là A G), Gan Yang Y1, Gan B, L, Lin Xiu L) không có hộ chiếu, visa do trước đó nhập cảnh trái phép vào Việt Nam; 08 máy tính all in one màu trắng, 04 laptop và 13 điện thoại đã qua sử dụng.

Đối với căn hộ B T, quận C, Hà Nội, Lê Văn L thuê của Đỗ Văn Đ, sinh

năm 1994, Nơi thường trú: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình từ ngày 26/12/2023 với giá 28 triệu đồng/tháng. Tháng 01/2024, L cho Wang LanPei, sinh ngày 06/3/1994, quốc tịch Trung Quốc, số hộ chiếu ED2038198 thuê lại để ở với giá 31 triệu đồng/tháng, hưởng chênh lệch 03 triệu/tháng. Khoảng ngày 12/01/2024, W LanPei cho Lê Văn L biết việc: Wu J và G3 không có hộ chiếu, visa là bạn của W Lanpei đến ở nhờ vài ngày tại căn hộ B T, quận C, Hà Nội sau đó sẽ về Trung Quốc. Do Lê Văn L cả nể và muốn W LanPei tiếp tục thuê phòng hoặc giới thiệu khách Trung Quốc nhập cảnh hợp pháp khác thuê phòng qua L khi sang Việt Nam nên cũng đã đồng ý.

Lê Văn L và W1 khai nhận phù hợp với kết quả điều tra như sau:

Khoảng ngày 12/01/2024, Wu J và Gan G liên hệ với W LanPei để xin ở nhờ vài ngày và nói ít ngày nữa sẽ quay trở lại Trung Quốc. W1 đã trao đổi với Lê Văn L về việc này. L đồng ý và đã thấy Wu Jia S và G1 Guo Yuan ở căn hộ B T một lần. Sau đó, L không đến và không hỏi gì về 02 người này nữa. Lê Văn L và W LanPei không được Wu Jia S và Gan G2 Yuan trả tiền cho việc này.

Đối với 04 người Trung Quốc còn lại (Gan Yang Y1, Gan B, L, Lin X): Wang LanPei không biết 04 người này không có hộ chiếu, visa hay trước đó nhập cảnh vào Việt Nam như thế nào do 04 người này là bạn, đến uống rượu với Wu Jia S và Gan Guo Y. Lê Văn L không biết việc 04 người này ở tại căn hộ B T.

Wang LanPei không biết, chưa từng gặp và cũng không trao đổi với Đỗ Văn Đ về việc Wu J, Gan G ở tại căn hộ B T; Không biết 08 máy tính All in one màu trắng, 04 laptop và 13 điện thoại đã qua sử dụng là của ai.

Kết quả điều tra làm rõ về 06 người Trung Quốc không có hộ chiếu, visa (Wu J, Gan G, Gan Yang Y1, Gan B, L, Lin X): Các đối tượng này đều thừa nhận việc bản thân nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và biết W LanPei là người thuê căn hộ 2506 T. Wu J và Gan Guo Y cho W LanPei biết việc bản thân nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và gặp Lê Văn L ở căn hộ B T một lần; 04 đối tượng còn lại trình bày không cho ai biết việc bản thân nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, trước đó không hiểu biết gì về Wang LanPei; 04 người này được Wu J, Gan Guo Y rủ đến uống rượu sau đó say và ở lại nên ngày 25/01/2024, bị kiểm tra phát hiện, chưa gặp và không hiểu biết gì về Lê Văn L.

*** Kết quả nhận dạng người qua ảnh:**

- Lê Văn L nhận dạng ra W1 là người thuê phòng; Wu J và Gan G là 02 người không có hộ chiếu, visa mà W LanPei cho L biết;

- Wu Jia S và G3 nhận dạng ra Lê Văn L là người đã từng đến căn hộ 2506 The Nine một lần; Wang L1 là người bạn đã cho họ ở nhờ tại căn hộ B T.

- Wang LanPei nhận dạng ra Wu J, Gan G là 02 người bạn không có hộ chiếu, visa đã thông báo cho L biết trước đó và nhận dạng ra Lê Văn L là người cho thuê phòng.

*** Kết quả ghi lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan xác định:**

Tháng 12/2023, Wei Z, An Jian X1 (02 người có hộ chiếu, visa) nhập cảnh vào Việt Nam qua C để du lịch. Khoảng giữa tháng 01/2024 được bạn là W LanPei rủ đến ở tại căn hộ B T. Thời gian ở tại căn hộ B, thỉnh thoảng W và An Jian X thấy một số người Trung Quốc khác (không rõ thông tin lai lịch) đến ăn uống. Ngày 25/01/2024, C1 đến kiểm tra ngoài Wang LanPei, Wei Z, An Jian X có giấy tờ thì phát hiện 06 người Trung Quốc khác không có hộ chiếu, visa. Wei Zhen, An Jian X không có quan hệ, hiểu biết gì về 06 người Trung Quốc này nên không có căn cứ để xử lý hình sự.

Đỗ Văn Đ khai làm nghề môi giới bất động sản, quen biết Lê Văn L qua mạng xã hội facebook từ khoảng tháng 10/2023. Đ đã môi giới cho L thuê một số căn hộ trên như: căn hộ R1 0807 - Gold M, căn hộ B - I, căn hộ C T, căn hộ C T T. Cụ thể: Ngày 26/12/2023, Đ môi giới cho Lê Văn L thuê căn hộ 2506 The Nine với giá 28 triệu đồng/tháng. Đ không biết việc L cho người Trung Quốc nhập cảnh trái phép ở tại căn hộ này nên không có căn cứ để xử lý hình sự.

*** Phòng Q - Công an T cung cấp:** chưa có thông tin nhập, xuất cảnh và vi phạm của 06 người Trung Quốc, gồm: Wu J, Gan G, Gan Yang Y1, Gan B, L, Lin X. Sau đó, Phòng Q đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 06 người Trung Quốc này về hành vi “Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định” và tiến hành trao trả các đối tượng này về Trung Quốc.

* Phòng An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao phối hợp Phòng Quản lý xuất nhập cảnh - Công an thành phố H và Công an

quận C đã tiến hành kiểm tra 08 máy tính All in one màu trắng, 04 laptop và 13 điện thoại đã qua sử dụng kể trên. Kết quả: không phát hiện tài liệu gì liên quan đến vụ án và hành vi vi phạm pháp luật khác.

- Tài sản, đồ vật thu giữ của Wang Lanpei: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng, I: 350365155654620; 08 máy tính All in one màu trắng, 04 laptop và 13 điện thoại di động, đã qua sử dụng.

- Tài sản, đồ vật thu giữ của Lê Văn L: 01 (Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, Imei: 359015630983141.

Đối với điện thoại, máy tính thu giữ của Wang L1 và điện thoại thu giữ của Lê Văn L, Cơ quan điều tra chuyển vật chứng theo hồ sơ vụ án để Tòa án xét xử.

Bản cáo trạng số 196/CT-VKSHN-P1 ngày 10/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố Wang LanPei, Lê Văn L về tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Wang LanPei, Lê Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng cùng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đối với bị cáo Wang L2 và Lê Văn L về tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 37; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo W LanPei từ 15 đến 18 tháng tù. Trục xuất bị cáo W LanPei ra khỏi lãnh thổ Việt Nam sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều

65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

- Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, sung quỹ Nhà nước các máy tính, điện thoại đã thu giữ.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo Wang LanPei trình bày bản bào chữa cho rằng W LanPei nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam để đi du lịch, thuê lại căn hộ của L để ở, bị cáo không có chủ đích ban đầu, bị cáo bị động; Wang LanPei thông báo cho L, L không hiểu biết pháp luật nên đồng ý cho 2 đối tượng Trung Quốc ở lại; bị cáo không được hưởng lợi; bị cáo có vợ chưa đăng ký kết hôn, con 03 tuổi, là lao động chính trong gia đình; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Luật sư đề nghị cho bị cáo mức án thấp nhất để sớm được trở về nước nuôi dạy con.

Đối với bị cáo Lê Văn L Luật sư cho rằng bị cáo cho W LanPei thuê nhà là đúng pháp luật; nguyên nhân phạm tội do thiếu hiểu biết pháp luật; nhân thân chưa tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn; gia đình có anh trai của ông nội là người có công với cách mạng; bị cáo thành khẩn khai báo, giúp Cơ quan điều tra làm rõ sự thật của vụ án. Luật sư đề nghị áp dụng điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, cho mức án thấp nhất theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho các bị cáo, các bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Wang LanPei, Lê Văn L tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản kiểm tra hành chính, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ

khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 12/01/2024 đến ngày 25/01/2024, Lê Văn L đã cho W LanPei thuê lại căn hộ 2506 The Nine, số I P, quận C, TP Hà Nội để ở với giá 31 triệu đồng/tháng, hưởng chênh lệch 03 triệu/tháng. Khoảng ngày 12/01/2024, W LanPei cho Lê Văn L biết Wu J và Gan G là người Trung Quốc không có hộ chiếu, visa và nhập cảnh trái phép vào Việt Nam là bạn của W Lanpei xin ở nhờ vài ngày tại căn hộ B T, Cầu G, Hà Nội. Do nỗ lực, Lê Văn L muốn W1 tiếp tục thuê phòng hoặc giới thiệu khách Trung Quốc thuê phòng đã đồng ý cho 02 người Trung Quốc là Wu J, Gan G ở lại Việt Nam trái phép tại căn hộ B T, số I P, quận C, Hà Nội. Chính vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Wang LanPei và Lê Văn L về tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*” theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng qui định của Pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, cư trú ở Việt Nam, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, hoang mang lo lắng, bất bình trong nhân dân. Do vậy đối với các bị cáo cần phải đưa ra xét xử trước pháp luật mới đáp ứng yêu cầu trừng trị, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa loại tội phạm này nói chung.

[4] Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Wang LanPei và Lê Văn L đồng phạm tội với vai trò ngang nhau, bị cáo W LanPei là người chủ động khởi xướng cho các đối tượng người nước ngoài nhập cảnh trái phép được ở lại nơi bị cáo thuê ở; bị cáo Lê Văn L đồng ý để cho các đối tượng nhập cảnh trái phép được ở lại nhà do bị cáo quản lý do vậy các bị cáo phải chịu mức hình phạt ngang nhau mới là phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Tăng nặng: Bị cáo Wang LanPei và Lê Văn L không có tình tiết tăng nặng.

- Giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Wang LanPei và Lê Văn L đều thành khẩn khai báo nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều

51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm được về hòa nhập với gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Lê Văn L nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội không vì động cơ vụ lợi, do nể nang; gia đình có công với cách mạng, có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo Lê Văn L ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng biện pháp chấp hành án có điều kiện, được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát và giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để cải tạo đối với bị cáo mà cũng không gây nguy hại cho xã hội.

[6] Bị cáo W LanPei là người nước ngoài nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là trục xuất bị cáo W LanPei ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 08 máy tính; 04 máy tính xách tay và 13 điện thoại di động thu giữ tại nơi ở của bị cáo Wang L2, đến nay không có ai thừa nhận tài sản của mình nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo W LanPei và 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo Lê Văn L đều có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Wang LanPei và Lê Văn L phạm tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 37; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **W LanPei 15 (Mười lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày **25/01/2024**. Trục xuất bị cáo W LanPei ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi mãn hạn tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều

17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Văn L 15** (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **30** (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày **26/8/2024**.

Giao bị cáo Lê Văn L cho UBND phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự,

Sung quỹ Nhà nước:

- 08 (Tám) máy tính có chữ ENMEIKO màu trắng, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động;

- 04 (Bốn) máy tính xách tay kiểu dáng HP màu bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động;

- 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu đen, đã qua sử dụng, I: 350365155654620, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động;

- 13 cái điện thoại di động kiểu dáng redmi, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động;

- 01 (Một) Điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng, đã qua sử dụng, I: 359015630983141, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng và tình trạng hoạt động.

(Tang vật hiện lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự TP Hà Nội theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/5/2024 giữa Công an thành phố H với Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Wang LanPei và Lê Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Cục T.H.A Dân sự thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc cảnh